

Trong số này

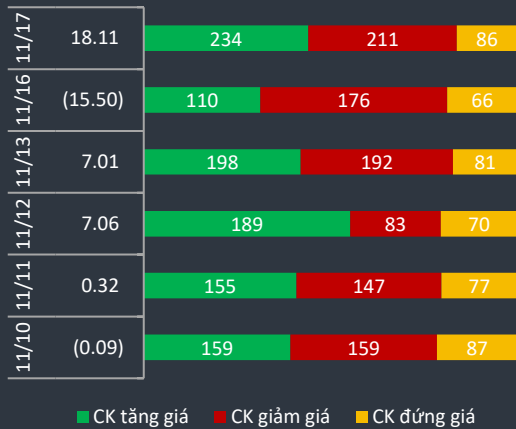
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

MBB	55.2
VHM	45.8
VCB	21.2
GAS	18.8
PNJ	16.5
VRE	16.1
ACV	11.5
E1VFN30	11.3
MCH	9.1
PVS	7.1
HSG	6.0
PLX	(10.1)
VPB	(12.0)
MSN	(12.7)
VNM	(12.9)
KDH	(15.8)
CTG	(20.8)
SAB	(21.5)
PVD	(39.6)
HDB	(136.4)

Chỉ sau 1 phiên mất điểm thị trường đã lấy lại đầy đủ điểm số đã mất và còn bonus thêm một ít. Buổi sáng thị trường đã thể hiện sự tích cực nhờ thông tin hãng dược thứ hai của Mỹ Moderna công bố vaccin hiệu quả đến 94.5%. Thị trường càng có lý do hưng phấn hơn do phiên trước đó đổ đèo hơn 15 điểm nên về mặt điểm số càng dễ kéo lại nhanh hơn. Thị trường càng về sau càng phủ xanh nhiều hơn với hơn 320 mã tăng – gấp 3 lần số mã giảm.

Nếu như phiên rớt điểm hôm trước phần lớn đến từ nhóm Vingroup thì phiên thứ 3 chỉ số index tăng điểm nhờ sự đóng góp chung của hầu hết blue chip. Toàn bộ cổ phiếu VN30 đều xanh điểm trừ ROS giữ tham chiếu. Nhóm ngân hàng có nhiều cổ phiếu đóng góp vào chỉ số nhất với VPB, MBB, TCB, VCB.

Ngoài nhóm ngân hàng, cổ phiếu thép tăng tốc mạnh ở hàng loạt mã như SMC, NKG, POM, HPG, HSG. Nhóm ngành thép là một trong những ngành có khả năng tăng trưởng sắp tới tốt nhất nhờ hoạt động đầu tư xây dựng đang gia tăng mạnh mẽ. Với vị thế đầu ngành, HPG dự báo có thể đạt lợi nhuận năm 2021 trên 12,000 tỷ đồng sau khi đưa khu liên hợp Dung Quất vào hoạt động.

Một số cổ phiếu nhóm bất động sản khu công nghiệp và dầu khí cũng nổi sóng trong ngày như GVR, PHR, SZC, SZL, TIP, PVD, PVS, PVT, GAS. Trong vài phiên gần đây khối ngoại cũng gia tăng mua ròng lại một số cổ phiếu dầu khí như GAS, PVS, PVT.

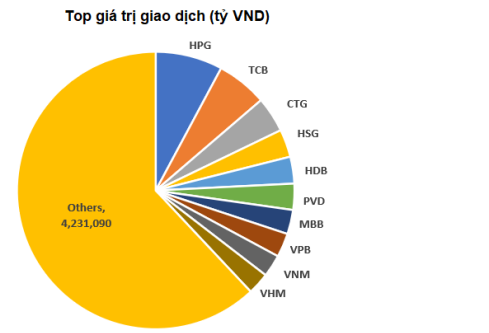
Khối ngoại trong ngày bán ròng gần 120 tỷ đồng và cộng thêm gần 400 tỷ bán ròng ngày đầu tuần. Trong ngày khối ngoại mua ròng MBB(55.2 tỷ), VHM(45.8 tỷ), VCB(21.2 tỷ), GAS(18.8 tỷ), PNJ(16.5 tỷ) và bán ròng nhiều nhất HDB(-136.4 tỷ), PVD(-39.6 tỷ), SAB(-21.5 tỷ), CTG(-20.8 tỷ).

Vnindex 968.9

▲ +18.11 (+1.9%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
GVR	17.9	1,150	6.87
GAS	75.5	3,000	4.14
VIC	106.0	4,000	3.92
VPB	25.0	850	3.52
HPG	33.4	1,100	3.41
PNJ	74.0	1,900	2.64
MBB	19.6	500	2.62
VHM	78.3	1,700	2.22
VCB	87.6	1,800	2.10
MWG	112.0	2,300	2.10
HDB	25.7	500	1.98
TCB	23.4	450	1.97
CTG	32.5	600	1.88
VJC	113.0	1,800	1.62
POW	9.9	150	1.53
STB	13.9	200	1.47
FPT	54.0	700	1.31
MSN	85.0	1,100	1.31
BVH	54.7	700	1.30
VRE	27.2	350	1.30
HVN	27.1	300	1.12
REE	44.2	450	1.03
BID	40.3	400	1.00
EIB	17.3	150	0.87
TPB	24.4	200	0.83
NVL	61.8	500	0.82
GEX	19.9	150	0.76
PLX	48.4	250	0.52
VNM	107.6	500	0.47
KDH	24.4	100	0.41
SAB	182.2	400	0.22
HNG	11.0	-	-
DHG	102.5	(100)	(0.10)



Chỉ số Vnindex đã trở lại đỉnh cao 970 chỉ sau 1 phiên rung lắc. Những ngày gần đây hầu như không có tin xấu trong khi những thông tin ủng hộ thị trường như các hiệp định thương mại, ngân hàng nhà nước bơm tiền kích thích kinh tế và cả vaccin ngừa cúm sắp thành hiện thực liên tục công bố. Dòng tiền sau một vài nhịp thận trọng trước đó đã trở nên mạnh dạn hơn hẳn. Thị trường sẽ khó điều chỉnh sâu vì các lực mua sẽ luôn chờ đợi mua đỡ bên dưới. Trong một thị trường up trend thì thường phần lớn cổ phiếu đều tăng trưởng nhưng nhà đầu tư vẫn nên tập trung vào 3 nhóm ngành chính đang dẫn dắt hiện tại là bất động sản khu công nghiệp, thép, ngân hàng. Một số cổ phiếu nhóm dầu khí, bán lẻ cũng đang hồi phục tốt. Vùng kháng cự chính của thị trường vẫn quanh vùng 990-1000.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support
GVR	17.9	13.30	11.5	20	Nắm giữ. Mục tiêu nâng lên 20	55.7%
MWG	112.0	5.70	80	120	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 120	40.0%
HSG	19.1	10.80	14	20	Nắm giữ. Mục tiêu 22	36.4%
STB	13.9	1.50	11	16	Mua quanh 12.5-13. Mục tiêu 16	26.4%
DXG	14.0	9.80	11	15	Mua quanh 12 Mục tiêu 17	27.3%
PHR	62.5	2.50	50	65	Nắm giữ. Mục tiêu 65	25.0%
SZC	26.4	1.70	22	28	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 28	20.0%
FPT	54.0	1.90	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	17.4%
HPG	33.4	6.40	28	37	Mua quanh 30-31. Mục tiêu 37	19.3%
PNJ	74.0	1.10	65	80	Mua quanh 70-72. Mục tiêu 80-85	13.8%
DPM	17.6	0.90	16	20	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 20-22	10.0%
VCB	87.6	2.90	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	9.5%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

CRE	6.42
NKG	6.54
SMC	6.67
TCM	6.67
ILB	6.78
LSS	6.86
TLH	6.90
POM	6.90
CTS	6.93
RDP	6.93
CVT	6.94
HVH	6.97

Top tăng giá HNX

TIG	5.26
PVS	5.41
LCS	5.56
KLF	5.56
MBG	6.12
TTH	6.25
PLC	6.61
VIX	6.90
SLS	7.17
SPI	7.69
KKC	7.69
HLD	7.74
DST	8.82
VGS	9.20
MST	9.30
ADC	9.40
HCT	9.47

SAB - Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn - Sabeco dự kiến tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 với tỷ lệ 20%, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 2.000 đồng. với hơn 641 triệu cổ phiếu đang lưu hành, doanh nghiệp dự kiến chi ra 1.282 tỷ đồng cổ tức. Ngày đăng ký cuối cùng 01/12 và ngày thanh toán là 18/12.

RDP – CTCP Rạng Đông Holding - Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%, 10 cổ phiếu cũ nhận thêm 1 cổ phiếu mới. Vốn điều lệ Rạng Đông dự kiến tăng từ 373,4 tỷ đồng lên 410,7 tỷ đồng. Cùng với đó, doanh nghiệp tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 30/12 để bàn về phương án phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu, phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên, nhà đầu tư chiến lược, phát hành trái phiếu chuyển đổi và triển khai sáp nhập Rạng Đông Films (RDF), Trading Rạng Đông (RDT) vào RDP.

CQN - Công ty cổ phần Cảng Quảng Ninh - Triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với khối lượng phát hành 25 triệu cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 49%. Giá phát hành là 13.500 đồng/cp, tương đương với số vốn cần huy động khoảng 337 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng vào 25/11. Thời gian chuyển nhượng quyền mua 3/12-17/12. Thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền 3/12-22/12.

TCM - Công ty cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công - Tháng 10 doanh thu công ty đạt 9,73 triệu USD (225 tỷ đồng), giảm 18%; lãi sau thuế 819.977 USD (18,9 tỷ đồng), tăng 48% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức lợi nhuận thấp nhất trong vòng 6 tháng

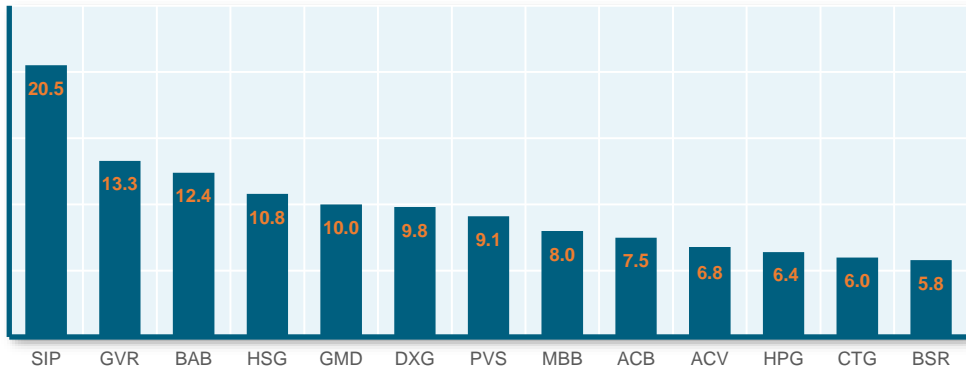
TRC - CTCP Cao su Tây Ninh - Đã thông qua phương án chào bán thoái vốn 1,97 triệu cổ phần sở hữu tại CTCP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam, tương ứng tỷ lệ 7,61% theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh với giá khởi điểm 20.800 đồng/cổ phần. Thời gian thực hiện trong năm 2020.

TDP - CTCP Thuận Đức - Ngày 27/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 28/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 12%, tương ứng TDP sẽ phát hành thêm hơn 5,75 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

BCM - Tổng CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - Ngày 25/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 26/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/12/2020.

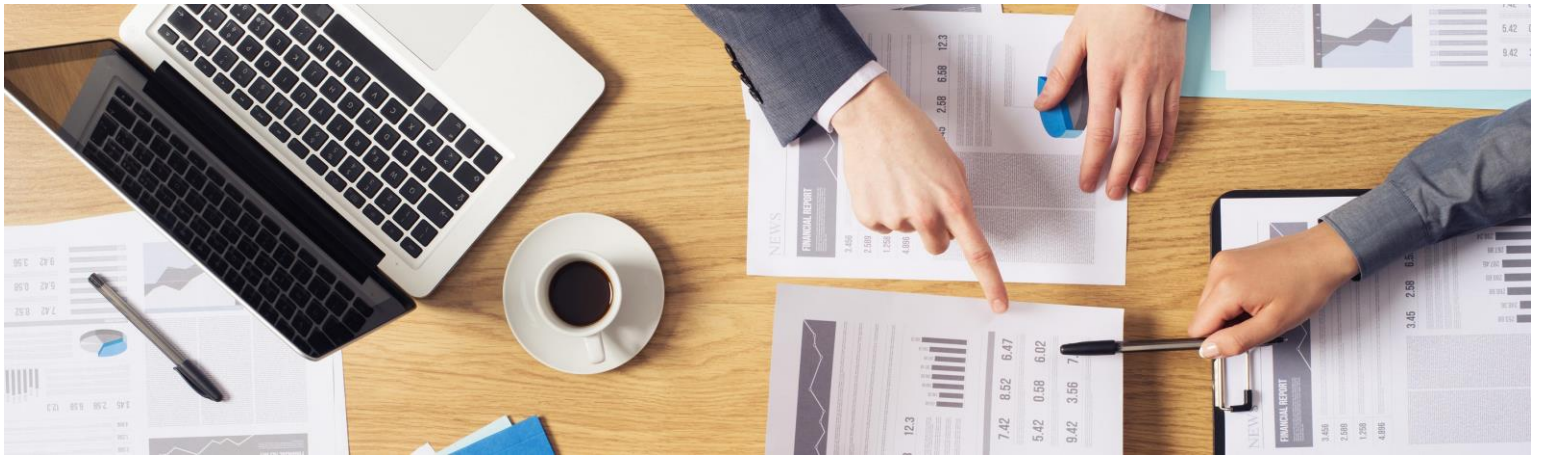


Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

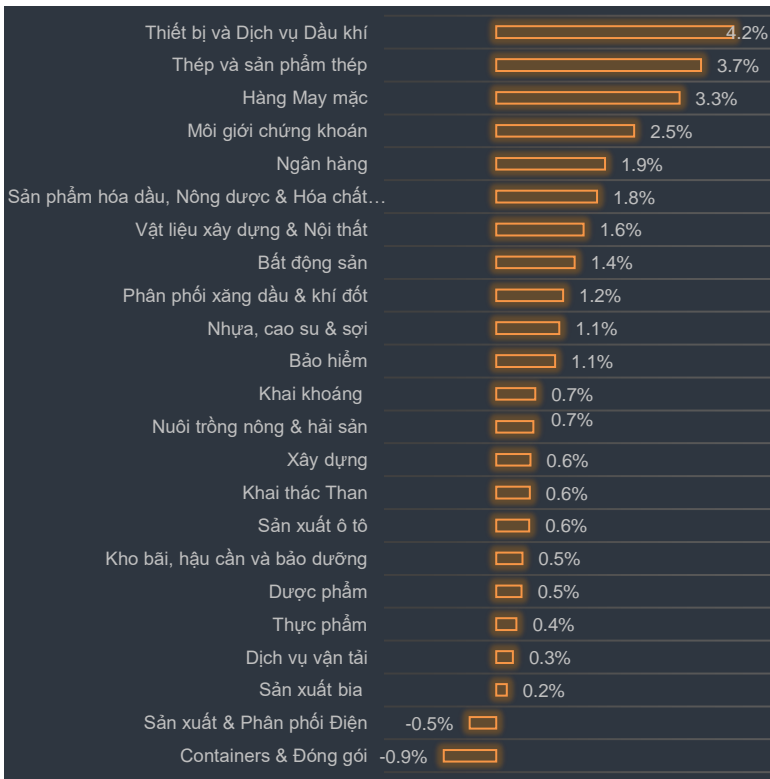
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
NTP	32.7	0.62	20.90	56.5%	10.70	42,950	49.9	12.0
NVB	8.6	0.00	7.80	10.3%	12.80	2,569,251	42.4	17.8
VGT	8.7	3.57	5.60	55.4%	5.80	305,890	51.9	21.4
DBC	41.6	0.24	13.30	212.8%	32.20	1,953,532	40.3	23.4
TCH	18.8	3.59	16.10	16.8%	137.00	8,795,982	39.9	24.7
KOS	30.2	2.03	26.90	12.3%	14.50	533,190	44.2	25.8
LPB	11.9	0.42	5.60	112.5%	5.90	8,210,849	50.3	30.9
HNG	11	0.00	10.90	0.9%	50.70	1,720,135	38.6	31.0
FIT	8	(1.23)	4.90	63.3%	41.90	459,216	38.3	36.0
MSN	85	1.31	49.00	73.5%	12.50	2,985,406	54.6	36.9
VNM	107.6	0.47	67.80	58.7%	2.80	1,755,841	51.6	38.1
FLC	4.4	0.23	2.50	76.0%	12.00	18,165,798	52.7	40.9
EIB	17.3	0.87	14.60	18.5%	7.00	335,726	41.9	41.0
CTI	12.5	0.00	11.10	12.6%	76.60	459,015	27.5	41.1
DCL	18.4	0.55	18.00	2.2%	73.90	53,824	43.1	41.3
KDH	24.4	0.41	17.10	42.7%	3.40	942,543	51.1	43.8
VGI	28	0.72	19.00	47.4%	12.90	487,142	49.4	45.1
HAG	4.5	0.22	2.50	80.0%	28.60	6,364,729	44.8	46.9
PDR	38.9	2.37	19.80	96.5%	4.90	1,855,860	54.4	47.0
TIG	6	5.26	3.90	53.8%	17.10	986,657	49.6	47.2
PVI	30	4.53	24.70	21.5%	5.50	23,943	58.6	47.3
DBD	45	0.00	44.10	2.0%	29.90	16,601	40.0	49.3



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	WSB	UPCoM	19/11/2020	20/11/2020	11/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	TDC	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	17/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	CLC	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	14/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	PAC	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	14/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	TV4	HNX	19/11/2020	20/11/2020	03/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	VPR	UPCoM	19/11/2020	20/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	G36	UPCoM	19/11/2020	20/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 93600000:2964493	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	VPD	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	BFC	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	MA1	UPCoM	19/11/2020	20/11/2020	02/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	VHF	UPCoM	19/11/2020	20/11/2020	07/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 210 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	PTG	UPCoM	19/11/2020	20/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	HC3	UPCoM	18/11/2020	19/11/2020	04/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	QTP	UPCoM	18/11/2020	19/11/2020	09/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	THW	UPCoM	18/11/2020	19/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 520 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	MPY	UPCoM	18/11/2020	19/11/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	POW	HOSE	18/11/2020	19/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	LHC	HNX	18/11/2020	19/11/2020	04/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	SBA	HOSE	17/11/2020	18/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	NHC	HNX	17/11/2020	18/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	SBA	HOSE	17/11/2020	18/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	C32	HOSE	17/11/2020	18/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	NHC	HNX	17/11/2020	18/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	ACC	HOSE	16/11/2020	17/11/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:2, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
25	ITD	HOSE	16/11/2020	17/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	VNL	HOSE	16/11/2020	17/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	VNL	HOSE	16/11/2020	17/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	VNF	HNX	16/11/2020	17/11/2020	03/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: HLD, CRE, DRH

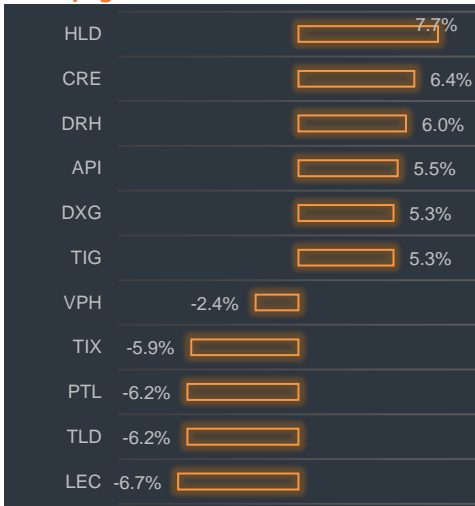
Xây dựng: TGG, SIC, MST

Dầu khí: PVS, PVD, GAS

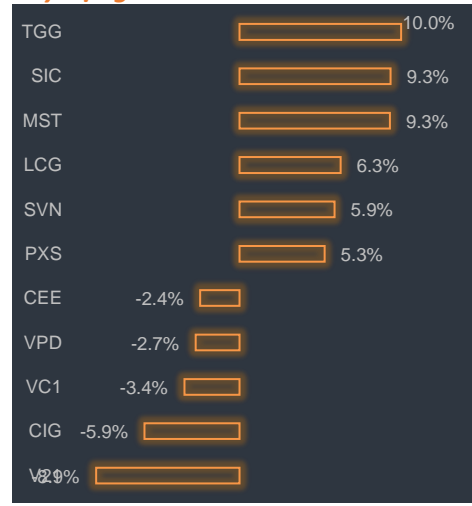
Chứng khoán: WSS, IVS, SBS

Ngân hàng: ACB, VPB, MBB

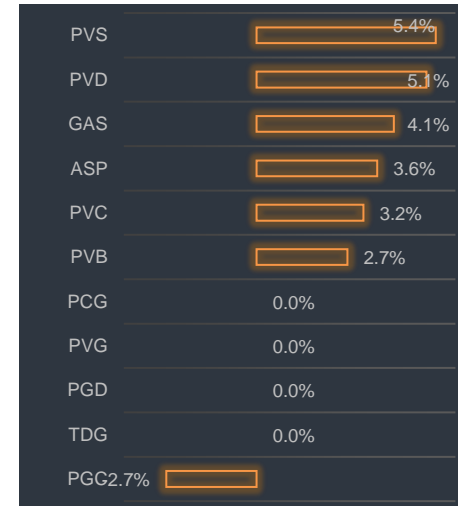
Bất động sản



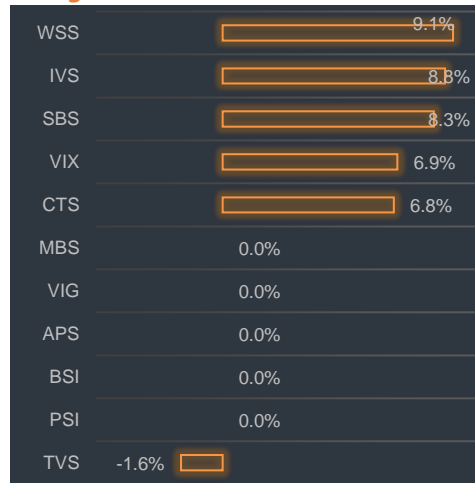
Xây dựng



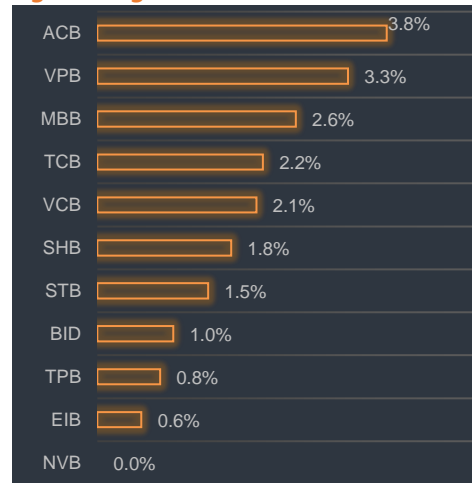
Dầu khí



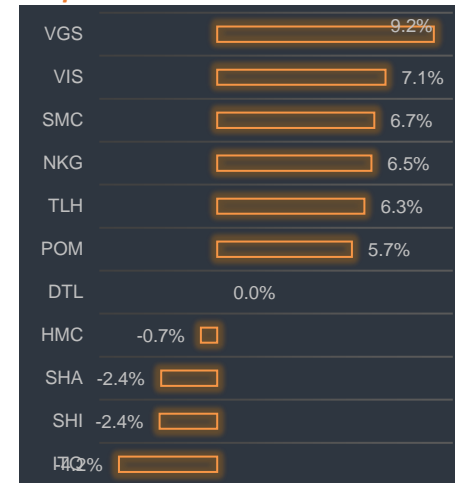
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931